TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5

Số: **67**/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Bích T**, sinh ngày: 23/5/1992;

Căn cước số: 082192006570;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh **Trương Văn Đ**, sinh ngày: 26/3/1989;

Căn cước số: 082089002372;

Địa chỉ: Ấp M, xã M, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Bích T và anh Trương Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bích T và anh Trương Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hết 03 con chung tên Trương Ngọc TH, sinh ngày 25/9/2012; Trương Thị Kim H, sinh ngày 28/4/2014 và Trương Thị Kim N, sinh ngày 22/6/2018 cho chị Huỳnh Thị Bích T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị Bích T không có yêu cầu.

Anh Trương Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai Đ cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh Đ thống nhất với nhau không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị Bích T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003259 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị Đ hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4**.** Trường hợp quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực 5 – Đồng Tháp;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Thoa

TAND KHU VỰC 5

WYY160426.TL.QDBA
884